

Số: 15 /GPXD-BQL

Bình Dương, ngày 17 tháng 02 năm 2017

## GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

**1. Cấp cho:** Công ty TNHH Pharos International Việt Nam, địa chỉ trụ sở chính tại lô 18-3 (thửa đất 255, tờ bản đồ 31), đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas - Protrade, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**2. Được phép xây dựng công trình thuộc dự án:** Nhà máy Công ty TNHH Pharos International Việt Nam.

2.1. Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp I.

2.2. Vị trí xây dựng: Lô 18-3 (thửa đất 255, tờ bản đồ 31), đường số 3B, khu công nghiệp Singapore Ascendas - Protrade, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Diện tích đất: 10.993,6m<sup>2</sup>.

2.3. Tổng số công trình: 04 công trình.

2.4. Tổng vốn đầu tư xây dựng: 22.000.000.000 đồng. Chi phí xây dựng công trình: 22.000.000.000 đồng.

2.5. Đơn vị thiết kế: Công ty TNHH Xây dựng Tân Việt Tín.

2.6. Đơn vị thẩm định thiết kế: Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng – Bộ Xây dựng.

2.7. Chỉ giới đường đỏ:

- Phía giáp đường số 3B: Chỉ giới đường đỏ theo quy định cách tim đường 10m. Vị trí ranh đất theo thiết kế phù hợp với chỉ giới đường đỏ.

2.8. Chỉ giới xây dựng:

- Phía giáp đường số 3B: Công trình chính cách ranh đất tối thiểu 6m; Công trình phụ cách ranh đất 3m. Vị trí xây dựng các hạng mục công trình chính đảm bảo chỉ giới xây dựng. Nhà bảo vệ đặt sát tường rào.

2.9. Quy mô, các thông số kỹ thuật chủ yếu của các hạng mục công trình:

2.9.1. Nhà xưởng – văn phòng:

- Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp I.

- Số tầng: 04 tầng.

- Cốt nền trệt: + 0,8m (so với cốt sân).

- Chiều cao công trình: 13,7m (tính từ cốt sân).

- Diện tích xây dựng: 2.924,54m<sup>2</sup>; Diện tích sàn xây dựng: 8.839,12m<sup>2</sup>.

Trong đó:

+ Tầng 1:  $(42,4\text{m} \times 66,4\text{m}) + (4\text{m} \times 9,1\text{m}) + 3 \times (2,4\text{m} \times 5,8\text{m}) + 2 \times (2,5\text{m} \times 5,5\text{m}) + (1,6\text{m} \times 2,2\text{m}) = 2.924,54\text{m}^2$ .

+ Tầng 2 (cao độ + 2,5m):  $(16,4\text{m} \times 66,4\text{m}) + (15,3\text{m} \times 26\text{m}) + 3 \times (2,4\text{m} \times 5,8\text{m}) - (1,2\text{m} \times 6\text{m}) - (1,2\text{m} \times 7,5\text{m}) - (1,2\text{m} \times 12\text{m}) = 1.497,92\text{m}^2$ .

+ Tầng 3 (cao độ + 5m):  $(42,4\text{m} \times 66,4\text{m}) + 3 \times (2,4\text{m} \times 5,8\text{m}) + 2 \times (2,5\text{m} \times 5,5\text{m}) + (1,6\text{m} \times 2,2\text{m}) = 2.888,14\text{m}^2$ .

+ Tầng 4 (cao độ + 7,5m):  $(16,4\text{m} \times 66,4\text{m}) + (15,3\text{m} \times 26\text{m}) + 3 \times (2,4\text{m} \times 5,8\text{m}) = 1.528,52\text{m}^2$ .

- Cấu trúc: Móng, cột, đà, cầu thang bê tông cốt thép; Sàn bê tông cốt thép đặt bên trên kết cấu cột, đà thép. Khung cột, kèo thép, xà gồ thép, mái lợp tole. Tường xây gạch, sơn nước. Nền kho, xưởng bê tông cốt thép, xoa phẳng mặt; Khu văn phòng, vệ sinh: lát gạch. Cửa cuốn, cửa sắt, cửa nhôm kính.

#### 2.9.2. Khu phụ trợ:

- Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp IV.

- Số tầng: 01 tầng.

- Cốt nền trệt: + 0,3m (so với cốt sân).

- Chiều cao công trình: 5,58m (tính từ cốt sân).

- Diện tích xây dựng:  $6\text{m} \times 32,1\text{m} = 192,6\text{m}^2$ .

- Cấu trúc: Móng, cột, đà bê tông cốt thép. Vòi kèo thép, xà gồ thép, mái lợp tole. Tường xây gạch, sơn nước. Nền bê tông cốt thép, xoa phẳng mặt. Cửa cuốn, cửa sắt, cửa lưới B40.

#### 2.9.3. Nhà rác:

- Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp IV.

- Số tầng: 01 tầng.

- Cốt nền trệt: + 0,25m (so với cốt sân).

- Chiều cao công trình: 3,25m (tính từ cốt sân).

- Diện tích xây dựng:  $3\text{m} \times 3\text{m} = 9\text{m}^2$ .

- Cấu trúc: Móng, cột, đà, sàn bê tông cốt thép. Mái bằng bê tông cốt thép. Tường xây gạch, sơn nước. Nền bê tông cốt thép, xoa phẳng mặt. Cửa sắt.

#### 2.9.4. Nhà bảo vệ:

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

- Số tầng: 01 tầng.

- Cốt nền trệt: + 0,3m (so với cốt sân).

- Chiều cao công trình: 3,35m (tính từ cốt sân).

- Diện tích xây dựng:  $3\text{m} \times 3\text{m} = 9\text{m}^2$ .

- Cấu trúc: Móng, cột, đà, sàn bê tông cốt thép. Mái bằng bê tông cốt thép. Tường xây gạch, sơn nước. Nền lát gạch. Cửa nhôm kính.

2.10. Các hạng mục khác: Công trình còn có công, tường rào, sân, đường, hệ thống điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy, chống sét.

2.11. Diện tích xây dựng, sàn xây dựng:

2.11.1. Tổng diện tích xây dựng: 3.135,14m<sup>2</sup>.

Trong đó:

Diện tích xây dựng mới: 3.135,14m<sup>2</sup>.

Diện tích xây dựng hiện hữu: 0m<sup>2</sup>.

2.11.2. Tổng diện tích sàn xây dựng: 9.049,72m<sup>2</sup>.

Trong đó:

Diện tích sàn xây dựng mới: 9.049,72m<sup>2</sup>.

Diện tích sàn xây dựng hiện hữu: 0m<sup>2</sup>.

2.12. Mật độ xây dựng:

Tổng mật độ xây dựng: 28,52%.

Trong đó:

Mật độ xây dựng mới: 28,52%.

Mật độ xây dựng hiện hữu: 0%.

### **3. Các giấy tờ có liên quan:**

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số 7653504705 chứng nhận lần đầu ngày 21/10/2015, chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 04/02/2016 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp cho Công ty TNHH Pharos International Việt Nam.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3702420025 đăng ký lần đầu ngày 14/12/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp cho Công ty TNHH Pharos International Việt Nam.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhà ở và tài sản khác số CD 621302 ngày 04/7/2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp cho Công ty TNHH Pharos International Việt Nam.

- Giấy chứng nhận số 613/TD-PCCC-P2 ngày 17/8/2016 của Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Bình Dương về việc thẩm duyệt phòng cháy và chữa cháy công trình Nhà xưởng, kho, văn phòng, công trình phụ của Công ty TNHH Pharos International Việt Nam.

- Giấy xác nhận số 72/GXN-BQL ngày 05/7/2016 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương về việc xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án "Nhà máy sản xuất dược phẩm công suất 12 tấn/năm, thực phẩm chức năng 18 tấn/năm và mỹ phẩm 0,54 tấn/năm" của Công ty TNHH

Pharos International Việt Nam tại khu công nghiệp Singapore Ascendas - Protrade, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Văn bản số 43/HĐXD-QLDA ngày 16/01/2017 của Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng – Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công Dự án Nhà máy Công ty TNHH Pharos International Việt Nam.

- Đơn đề nghị không số, ngày 06/02/2017 của Công ty TNHH Pharos International Việt Nam về việc cấp giấy phép xây dựng công trình Nhà máy của Công ty đến ngày 08/02/2017.

#### 4. Yêu cầu:

Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn chịu lực công trình, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường trong quá trình thiết kế, thi công xây dựng và đưa vào sử dụng.

Chủ đầu tư phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan cấp phép trong thời hạn 07 ngày làm việc trước khi khởi công xây dựng công trình.

#### 5. Thời hạn giấy phép:

Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày cấp. Trước thời điểm giấy phép xây dựng hết hạn 30 ngày, nếu công trình chưa khởi công, thì chủ đầu tư phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./

#### Nơi nhận:

- Công ty TNHH Pharos International Việt Nam;
- Phòng Quản lý QH và XD;
- Lưu: VT.



**TRƯỞNG BAN**

**Bùi Minh Trí**